



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Minh Phúc
Last Middle First

Current Address: 66 kinh Trung Nha Trang.

Date of Birth: 4/24/29 Place of Birth: VN.

Previous Occupation (before 1975) Major.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Ngô Thị Hoa
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Nha trang ngày 01 tháng 10 năm 1982

THƯ

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ/TVQH ngày 20-6-1961 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Thông tư số 240/TT ngày 09-6-1980 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 154/CP ngày 01-10-1979 của Hội đồng chính phủ.

Thực hiện nghị quyết số 05/NQ ngày 14-8-1976 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Khánh về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành vi nguy hại cho An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Xét hành vi động tội trạng và thái độ cải tạo của:

Nguyễn Minh Phúc từ lúc vào trại cải tạo cho đến nay đã cải tạo tiến bộ.

³⁰ Theo đề nghị của ông Giám thị Trại: AM được Tiểu ban xét duyệt nhất trí và được Chủ tịch UBND tỉnh Phú Khánh đồng ý

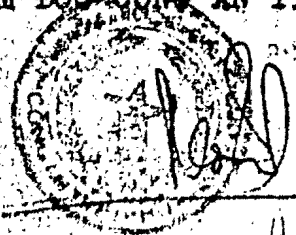
GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH
R A L E NH T H A

Họ và tên: Nguyễn Minh Phúc Bí danh: _____
Sinh ngày: 24 tháng 04 năm 1929.
Sinh quán: Ngọc Hải Việt Ngọc Việt Xương Khánh Hòa.
Trú quán: 66 Đường Nha Trang.
Quốc tịch: Vietnam Dân tộc: Kinh
Đảng phái: 0 Tôn giáo: Thiên Chúa
Tiền sự: _____
Cán tội: Thiếu tá Trưởng ty an ninh Quân đội miền Nam
Bị bắt ngày: 01 tháng 05 năm 1975
Nay được thả về tại: 66 Đường Nha Trang.

Khi về địa phương đương sự phải trình lệnh này với UBND để làm các thủ tục cần thiết, đăng ký hộ khẩu và làm nghĩa vụ công dân.

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH

Chính thức ra tại
ngày 08/12/1982



Hà Ngọc Khánh

Tỉnh KHÁNH-HÒA
Phủ, Huyện VAN-NINH
Làng, Phường TRUNG-DŨNG

G IẤ Y KHAI GIẢ-THỨ
-----oOo-----

Số hiệu : 10



Họ, tên người chồng : NGUYỄN-MINH-PHÚC
Quốc-tịch : VIỆT-NAM
Người chồng làm nghề- : THỢ-KY TY QUÂN-Y PHÁP
nghiệp gì và trú-quán : PHƯỜNG ĐỀ-TAM, 81-B- NHA-
(làng, Huyện, Tỉnh nào) : TRANG
Người chồng sanh ngày tháng : HAI MƯƠI BỐN THÁNG TƯ NĂM
năm nào, sanh ở đâu : MỘT NGÀN CHÍN TRĂM BA MƯƠI
: TẠI LÀNG NGỌC HÔI, HUYỆN
: VINH-XUÔNG, KHÁNH-HÒA

Họ, tên, Quốc-tịch ông : NGUYỄN-VĂN-DIỀU
thân người chồng : VIỆT-NAM
Ông thân người chồng mấy : 50 TUỔI, CÒN SỐNG, BUỒN-
trẻ, bệnh hay chết rồi, : BẮN, SANH TẠI LÀNG NGỌC-
sanh-quan và trú-quán : HÔI KHÁNH-HÒA, TRÚ PHƯỜNG
: ĐỀ-TAM, 81-B NHA TRANG

Họ, tên, Quốc-tịch mẹ bà : LÊ-THỊ-NGŨ
mẹ người chồng : VIỆT-NAM

Bà mẹ người chồng mấy tuổi : 60 TUỔI, CÒN SỐNG, HÔI-TRÚ
sống hay chết rồi, nghề- : LÀNG NGỌC-HÔI, KHÁNH-HÒA
nghiệp, sanh và trú-quán : LÀNG NGỌC-HÔI, KHÁNH-HÒA



Họ, tên người vợ : NGÔ-THỊ-LƯƠNG

Quốc-tịch : VIỆT-NAM

Người vợ làm nghề gì và : NỮ Y-TÁ, BỆNH-VIÊN VIỆT-
trú-quán (làng, huyện, : NAM.
tỉnh nào)

Người vợ sanh ngày, tháng : SANH NGÀY HAI MƯƠI THÁNG
năm nào, sanh ở đâu : SÁU NĂM MỘT NGÀN CHÍN TRĂM
: BA MƯƠI, LÀNG TRUNG-DŨNG
: H. VAN-NINH, KHÁNH-HÒA

Họ, tên, Quốc-tịch ông : NGÔ-TIẾN
thân người vợ

ETAT DU VIET-NAM

Province KEANH-HOA
Huyện PHU THIEN-XUONG
Village NGOC-HOI

DÉCLARATION TENANT LIEU D'ACTE DE NAISSANCE

LE PÈRE & LA MÈRE, LES TÉMOINS & L'OFFICIER DE L'ÉTAT-CIVIL
OU LE CHEF DE VILLAGE SOUSSIGNÉS, ATTESTANT LA

Naissance de NGUYEN - MINH - PHU C sexe Masculin
Survenue le Vingt quatre Avril 1950 (24-4-1950) (24-4-1929 Thư lịch địa)
à Ngoc hai Province de Khanh hoa (NHATRANG).



Noms et prénoms
Date de naissance
Profession
Domicile
Signature

DU PÈRE
NGUYEN VAN DIEM
51 ans
Commerçant
Ngoc hai (NHATRANG)

DE LA MÈRE
LE - THI - NGU
decedee

Noms et prénoms
Date de naissance
Profession
Domicile
Signature

1er TEMOIN
NGO - TIEN
64 ans
Cultivateur
NHATRANG 5:9

2e TEMOIN
NGUYEN - DANG
52 ans
Secrétaire
NHATRANG 5:9

3e TEMOIN
TRUONG - KIAC-MINH
48 ans
Instituteur
NHATRANG 5:9

VU POUR LÉGALISATION
de la signature du Ly-Truong
du village de
apposé ci-dessus
le 195

Fait à 5:9 Quatrin le 17 juillet 1958
Le Ly-Truong fions d'Officier de l'Etat-civil

de chef du 5:9 Quatrin
Lưu Phan Văn Trọng
Vu pour légalisation du

apposée ci-contre
le 195

Nhận thật chữ ký
Ông Trương Văn Trọng
Như trang, ngày 17 tháng 7 năm 1958

Ký thay TỈNH - TRƯỞNG
PHÓ TỈNH - TRƯỞNG

NOTA.—A n'utiliser que pour les périodes antérieures à l'institut

n'est pas organisé

TRÍCH Y BẢN CHÍNH ĐỀ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM NHATRANG

BỘ TƯ PHÁP

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

SỞ TƯ- PHÁP HUẾ

TÒA SƠ-THẨM NHA-TRANG

CHỨNG - CHỈ THỂ VÌ KHAI-SINH

Số 690/TV/ST

của NGO- THI- LUONG

ngày 11-2-1957



Năm một nghìn chín trăm năm mươi bảy tháng hai
ngày mười một hồi 15 giờ.

Trước mặt chúng tôi là Phạm-van-Hiến

Chánh-án tòa Sơ-Thẩm Nha-Trang ngồi tại Văn-Phòng có ông
Nguyễn-tri-Phuong lục-sự giúp việc.

Có ông bà NGO-THI-LUONG, 27 tuổi nghề nghiệp
y-ta

trú tại phường Đề-tam Nhatrang
thẻ kiểm tra số 30B00982I ngày 21-9-55 do Cảnh-sat
Trưng Nhatrang cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích-lục

khai-sinh của Ngô-thi-Luong sinh ngày
20 tháng 6 năm 1930 tại làng Trung-dong
quận Van-ninh tỉnh Khanh-hoa được vì lẽ

sinh chưa lập sổ Hô-tích.

Nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê
sau, do y dẫn đến đề lập chứng chỉ thay thế chứng thư hộ-tịch nói trên

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN:

1/ Ông Ngô-van-Duong, 28 tuổi, nghề y-ta
trú tại phường Đề-tam Nhatrang,

thẻ kiểm tra số 29A004293 ngày 1-9-1955
do Ty Cảnh-sat Nhatrang cấp

2/ Ông Lê-đức Hoà, 35 tuổi nghề y-ta
trú tại Phường Đề-nhut Nhatrang,

thẻ kiểm tra số 22A010069 ngày 22-9-1955
do Ty Cảnh-sat Nhatrang cấp

3/ Ông Nguyễn-van-Châu, 37 tuổi nghề y-ta
trú tại phường Đề-nhut Nhatrang,

thẻ kiểm tra số 10A002176 ngày 8-8-1955
do Ty Cảnh-sat Nhatrang cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 331 - 337
H.V. HÌNH-LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc hộ-tịch, đồng cam đoan quả quyết
biết chắc tên NGO-THI-LUONG, 27 tuổi, nghề nghiệp

y-ta sinh ngày hai mươi (20)

tháng sáu (6) năm Một nghìn chín trăm ba mươi (1930)

tại làng Trung-dong, quận Van-ninh

tỉnh Khanh-hoa con ông Ngô-Tiên và bà

Nguyễn-thi-Lôi Hai ông, bà này đã, chính thức lấy nhau.

Tỉnh Khánh-Hòa

Quận Thị-Sân-Nhatrang

Xã Phường Đệ-Tam

GIẤY KHAI-SINH

Số biểu Hai trăm mười
một (số 211)



Lưu ý: Để được biên bản tòa án sửa chữa giấy khai này lại hoặc để biên các cuộc chú khác

HỌ TÊN NGƯỜI CON	NGUYỄN-THỊ-KIMH-NHUT
Quốc-Tịch	Việt-Nam
Con trai hay con gái	Con gái
(Sanh, ngày, tháng, năm (viết toàn chữ và chừa thêm số)	Ngày mười bảy, tháng tư, năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu, (17-4-1956)
Sanh tại làng, quận, tỉnh	Phường đệ-tam, nhà số 18 đường Yersin, Nhatrang
Họ, tên, quốc-tịch, tuổi, nghề- nghiệp, sanh-quán, trú-quán, của người cha (nếu cha mẹ có giá- thứ chánh-đáng hoặc người cha nhận chính là con mình) không thì khoản này bỏ trống	Nguyễn-Minh-Phúc Việt-Nam 26 tuổi, Thiếu-úy Q.L.C.H.V.N. sanh quán làng Ngọc-Hội, Tỉnh Khánh-Hòa, trú quán nhà số 18 đường Yersin Nha- Trang
Họ, tên, quốc-tịch, tuổi, nghề- nghiệp, sanh-quán và trú-quán của người mẹ (khi nào không biết người mẹ là ai thì khoản này bỏ trống)	Ngô-Thị-Tường Việt-Nam 26 tuổi nội trợ, sanh quán, làng Ngọc-Hội, Tỉnh Khánh-Hòa, trú quán nhà số 18 đường Yersin Nhatrang
Ngôi thứ của người mẹ (nếu mẹ có giá-thứ hợp-pháp thì kê rõ vợ-chánh, vợ-kế hay vợ-thứ)	Vợ chánh
Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp, sanh- quán, trú-quán của người khai	Nguyễn-Văn-Đieu, 60 tuổi, làm thuê sanh quán làng Ngọc-Hội, Tỉnh Khánh- Hòa, trú quán nhà số 81b đường Nguyễn- Thái-Sộc Nhatrang
Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp, sanh- quán, và trú-quán của người làm chứng thứ nhất	Hồ-Thị-Lúc 46 tuổi, thợ mộc, sanh quán làng Vạn-thành, Tỉnh Khánh-Hòa trú quán nhà số 81b đường Nguyễn- Thái-Sộc Nhatrang

Số hiệu 860

KHAI - SANH



TÊN HỌ ẤU-NHI NGUYỄN MINH - VAN

Phái NAM

Sinh Ngày mười bảy, tháng năm, năm một ngàn chín
(Ngày, tháng, năm) trăm sáu mươi mốt, (17/5/61)

Tại Nhà hộ-sinh Bác-sĩ Lê-Văn-Trí, Nhatrang.

Cha Nguyễn-minh-phúc
(Tên, họ)

Tuổi 21

Nghề-nghiep Quân-Nhân

Cư - trú tại EBC: 3165

Me Ngô-thị-Lương
(Tên, họ)

Tuổi 31

Nghề-nghiep Y-tá

Cư - trú tại số 22 đường Yersin thuộc xã Nhatrang Đông.

Vợ chánh hay thứ Vợ chánh

Người khai Lê-Văn-Trí
(Tên, họ)

Tuổi 55

Nghề-nghiep Bác-sĩ

Cư - trú tại Nhatrang.

Ngày khai ngày 1 tháng 6 năm 1961

Người chứng thứ nhất
(Tên, họ)

Tuổi

Nghề-nghiep

Cư - trú tại

Người chứng thứ nhì
(Tên, họ)

Tuổi

Nghề-nghiep

Được miễn trừ kỷ luật của Quân và Thị Xã
hàng T7 số 10R90-8NV/HC/29 ngày
13/10/1971 của Bộ Nội-Vụ

Số hiệu : 122

KHAI - SANH



TÊN HỌ ẤU-NHI NGUYỄN-MINH-CHƯỜNG
Phái Nam
Sanh Ngày 06 tháng Giêng năm 1966 lúc 04 giờ 25
(Ngày, tháng, năm)
Tại Bệnh-viện Hộ-sinh Nha-trang
Cha NGUYỄN-MINH-PHÚC
(Tên, họ)
Tuổi 36 tuổi
Nghề-nghiep Sĩ-Quan QLVNCH
Cư-trú tại 17 Quang-Trung Nha-trang
Me NGO-THỊ-LƯỜNG
(Tên, họ)
Tuổi 36 tuổi
Nghề-nghiep Y-tá Quốc-Gia
Cư-trú tại 17 Quang-Trung Nha-trang
Vợ chánh hay thứ Chánh
Người khai TRỊNH-THỊ-HƯỜNG-LAN
(Tên, họ)
Tuổi Sanh năm 1935
Nghề-nghiep Nữ Hộ-sinh Quốc-Gia
Cư-trú tại 4 Hàn-Thuyền Nha-Trang
Ngày khai Ngày 11 tháng 01 năm 1966
Người chứng thứ nhất -
(Tên, họ)
Tuổi -
Nghề-nghiep -
Cư-trú tại -
Người chứng thứ nhì -

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn

Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Thị xã Quận I

Thành phố, Tỉnh H. C. H

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 04

Quyển 26 01/07

Họ và tên:

NGUYỄN MINH NHẬT GIANG

Nam, nữ Nam

Sinh ngày
tháng, năm

Ngày 07 Tháng 01 Năm 1979

Nơi sinh

284 Công Quỳnh TP. H. C. H

Khai về cha mẹ

CHA

MẸ

Họ, tên, tuổi (hoặc
ngày, tháng, năm sinh)

NGUYỄN MINH TRÍ

1954

NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG

1957

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Nghề nghiệp

Công Nhân

Công Nhân

Nơi ĐKKK thường trú

T. Nguyễn Bình Khiêm Q1

Họ, tên tuổi, nơi ĐKKK
thường trú, số giấy chứng
minh hoặc CNCC của
người đứng khai

Người Cha Khai

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đã ký ngày 15 tháng 01 năm 1979

Ngày 08 tháng 08 năm 1984

(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

T.M. ĐỒNG DƯ

ký tên đóng dấu

K.T. CHANH VĂN PHÒNG

PHÒNG VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Thanh Ngọc

B. N. O. T.
H. O. I. C. H.
T. T. H. M. T.

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận Pha Rang

Thành phố, Tỉnh phủ Xuân

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

[illegible]

Họ và tên	NGUYỄN HỮU TRIẾT		Nam, nữ: Nam
Sinh ngày tháng, năm	Mười tám tháng hai năm một nghìn chín trăm sáu mươi tám (18-2-1968)		
Nơi sinh	Thị trấn phường phường Tân Chánh thị xã Khatrang tỉnh phú Khánh		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Minh Phước 1930	Ngô Thị Sương 20-6-1930	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú		150/10 25 Quang Trung Xã Trảng	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Ngô Thị Sương 25 Quang Trung 49 tuổi		

TP. 683/77 - 4,500.006

NHÂN THỨC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 12 năm 2021

TM/UBND  ký tên đóng dấu



Đăng ký ngày 16 tháng 5 năm 1978

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 202972

VEWL.# _____

I-171 : Yes No

EXIT VISA: Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THINH PHUC
Last Middle First

Current Address _____

Date of Birth 04/24/29 Place of Birth _____

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 05/01/75 To 10/01/82

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

ODP CHECK FORM

Date: 11/18/1988

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: NGUYEN-MINH-PHUC

Date of Birth: 4-24-(1929)-1930?

Address in VN _____

Number of Accompanying Relatives: NGO-THI-LUONG

✓ Reeducation Time: 7 Years Months Days

IV # 202972

VEWL # 0

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List # _____

Sponsor: 0 SP

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (0) - 560-0058 (H)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Date: DEC 24 1968

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Re: NGUYEN MINH PHUC

Date of Birth: 4-24-1929

IV #: 202972

TIME IN RE-ED. 7 years

Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho
Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by _____
as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

TO: Bà Khúc Minh Thuê.
Chủ tịch Hội Gia đình - Li - Nhân Việt Nam.

From: Hoa Thi Ngô

Thưa Bà!

Tôi có 2 người bạn Bà con tên Nguyễn
Minh Phúc và Ngô Thị Thị Xương.
Mười năm rồi, bảo rằng, và họ khỏe,
họ ken Bà có thể giúp cho ông Vinh gây
(LOI) tức là letter of introduction letter
Bằng lòng và gửi cho ông ấy dưới ký.
Chúng ta báo với tôi về ông ấy có
(LOI) thì ở Việt Nam dưới trên các
tiền, hơn, ông ta nhớ tôi nhiều lần
nhưng tôi chưa biết làm bằng nào,
có (lần) tôi hỏi họ "Đo của ông ta tên"
(Washington) DC. Nhưng đến nay chưa thấy
trả, tôi vậy nay gặp được Bà thì
rất mừng mừng, rất nhớ ơn Bà giúp
đỡ và chỉ dẫn rằng rõ hơn.

Thân thật cảm ơn Bà, và rất
mừng Thuê.

Chưa

TB. và đây là hồ sơ của ông
ta và gia đình tôi gửi kèm
xin Bà vui lòng và chỉ dẫn
rất ơn Bà.

Ngô Thị Hoa
8/29/89

hai mạng danh số PS # 1826 và hiện ở:

Group 46 Subic bay

PFAE 5308 Palawan, Philippines

122. Thành phần hiện còn ở Việt Nam, 4 người:

(7) Ngô Thị Lương, vợ, sinh 20/6/1930

(8) Nguyễn Thị Minh Nhật, 17/4/1956

(9) Nguyễn Minh Văn, 17/5/1951

(10) Nguyễn Minh Phúc, cựu TNCT, 2H/H/1930

II - Thân nhân tại Hoa Kỳ bảo lãnh và liên lạc:

Bà Ngô Thị Hoa

Điện thoại:

III - Hồ sơ chứng minh (photocopied) =

31. Lệnh thả số 1276/HT do quân đội Cộng an tỉnh, Phú Khánh ký và đóng dấu Phoenix ngày 1/10/1982.

32. Basic Informations (questionnaire sheet).

33. Quyết định trưng thu nhà số 1994/QĐ/UB ngày 22/12/1980 của UBND tỉnh Phú Khánh.

34. Khai danh & giá thu thành phần chính thức xin được xếp tái định cư.

Tôi tin tưởng rằng, với hồ sơ chứng minh nêu trên đính kèm, quý Hội sẽ cần xét vui lòng can thiệp để tôi cũng gia đình (đặc cả 3 con hiện là thanh niên) may mắn sớm được chấp thuận tái định cư tại Hoa Kỳ.

Trân trọng kính chào - Đa tạ quý Hội -/



- Hồ sơ đính kèm -

Nguyễn Minh Phúc

Thiên tử, cựu tù nhân chính trị -

Nhatrang, ngày 4/7/1989

Kính gửi:

Bà Lê Đức Minh Thúc
Chủ tịch Hội Gia đình Tự nhân chính trị Việt Nam
P.O. Box 5435 Arlington
VA 22205 - 0635
Tel. 703 - 560 - 0658
USA.

Kính thưa Bà Hội Trưởng:

Tôi ký tên Nguyễn Minh Phúc, 60 tuổi
cựu tự nhân chính trị, hiện thường trú tại 66 Sinh-
Trung, Nha Trang, Khánh Hòa, Việt Nam.

Trân trọng xin Bà Hội trưởng can thiệp để
tôi và gia đình cũng được phép tái định cư tại
Hoa Kỳ theo chương trình Ra đi Tự do (O.D.P.) mà
quốc Hội đang tích cực vận động vì tự do nhân đạo.

I. Gia đình tôi có 10 người, 3 thế hệ, 2 hoàn cảnh:

11 - Các con đã lập gia đình, hộ khẩu riêng.

(1) Nguyễn Thị Minh Tâm, sinh 24/4/1953

(2) Nguyễn Minh Trí, 19/7/1954

(3) Nguyễn Thị Minh Nguyệt, 22/5/1960

12. Thành phần chính thức xin được tái định cư:

121 - Ba con độc thân, thuyên nhân:

(4) - Nguyễn Minh Triết, PA# 16796 đến
Palawan 1/11/1988, hiện ở tại:

Group 81 Coron

PFAC 5300 Palawan, Philippines

(5) Nguyễn Minh Chương, sinh 15/1/1956 và

(6) Nguyễn Thị Minh Châu, 2/5/1970

Cả 2 được huấn luyện tại US John Young
với vũ khí ở Nam Hải giữa tháng 5/89 - Cả

.../2

THƯ

Căn cứ Nghị quyết số 49/HQ/TVQH ngày 20-6-1961 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Thông tư số 140/TT ngày 01-6-1980 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 154/CP ngày 01-10-1976 của Hội đồng chính phủ.

Thực hiện nghị quyết số 05/HQ ngày 14-8-1976 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Khánh về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành vi nguy hại cho An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Xét hành động tại trạng và thái độ cải tạo của:

Nguyễn Minh Phước từ lúc vào trại cải tạo cho đến nay đã cải tạo tích cực.

Theo đề nghị của Ông Giám thị Trại: AM được Tiểu ban xét duyệt nhất trí và được Chủ tịch UBND tỉnh Phú Khánh đồng ý

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH
R A L E N H T H A

24/4/1980

Họ và tên: Nguyễn Minh Phước Bí danh:
Sinh ngày: 24 tháng 04 năm 1929.
Sinh quán: Ngọc Hồ Vĩnh Ngọc Vĩnh Xương Khánh Hòa.
Trú quán: 66 Sông Tùng Nha Trang.
Quốc tịch: Vietnam Dân tộc: Kinh
Đảng phái: 0 Tôn giáo: Thiên Chúa

Tiền sử: _____
Cán tội: Thiếu tá Tội phạm tự an ninh Luôn đời miễn thưởng
Bị bắt ngày: 04 tháng 05 năm 1975
Nay được thả về tại: 66 Sông Tùng Nha Trang

Khi về địa phương cần sự phối hợp trình lệnh này với UBND để làm rõ thủ tục cần biết, đăng ký hộ khẩu và làm nghĩa vụ công dân.

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH

- Enclosed is my Basic Info.
- Turn over, please.

Basic Informations

(related by memory)

1. Full name of Ex-political prisoner: NGUYEN MINH PHUC
2. DOB = April 24, 1930 (or April 24, 1929 in Release Certificate, ID card)
DOB: Ngọc hội, Vĩnh Ngọc, Vĩnh Xương, Khánh Hòa (Phước Khánh) South Vietnam
3. Position/name (before April 1975): Head at Military Security Service (MSS), Ninh Thuận, South Vietnam.
Rank = Major Military SN = 51/204396 (or 50/204396).
4. Month/date/year arrested = May 1, 1975
5. Month/date/year out of camp = November 30, 1982
6. Release certificate/date on = 1276/LT Nha Trang, October 1, 1982
7. Present mailing/home address = 66 Sinh Truong, Nha Trang - South Vietnam
8. Current occupations = None. Blood tension and persistent numbness in my right leg keep on hurting me since March, 1985 up to today.
9. Comments - Remarks:
 - a. Graduated from Dalat Military School, Republic of South Vietnam in 1954, and completed two Senior Allied Intelligence Courses:
 - (1) - Pacific Intelligence School (PACINTS), Okinawa, from September to December 1964,
 - (2) - Fort Hollarbird, Maryland, USA, from September to December 1969,
 - b. I have served in the Armed Forces, Republic of South Vietnam, MSS from 1961 until April 1975, subsequently as head CI section at Corps level office (Pleiku) and province field offices (Khánh Hòa & Ninh Thuận).
 - c. I have submitted to the US ODP office in Bangkok my third questionnaire for ODP applicant on August 15, 1964, however, I have from then obtained neither (IV) nor (LOI) which I am always eagerly looking for.
 - d. Due to my background barrage, soon after April 1975, my wife NGÔ THỊ LƯƠNG lost her position as head-nurse at Nha Trang general hospital, our two oldest children stopped their high school and our two real estates have been confiscated later on.
 - e. I have personally perceived through constant investigations even though after being released that I have always been suspected as a faithful catholic as well as a left-behind pro-American agent - And so likely subject to an inevitable purge.
 - f. All of my diplomas, photographs and military documents were lost.
 - g. My family numbers ten all of us = myself and my wife NGÔ THỊ LƯƠNG (1930) plus eight children - Three of them have been married: Nguyễn Thị Minh Tâm (1953), Nguyễn Minh Tài (1954) and Nguyễn Thị Minh Nguyệt (1960). Single are five others = Nguyễn Thị Minh Huệ (1958), Nguyễn Minh Văn (1961), Nguyễn Minh Chương (1966), Nguyễn Minh Triết (1968) and Nguyễn Thị Minh Châu (1970) - / -

Nha Trang, July 4, 1989
Yours faithfully, NGUYEN MINH PHUC

Phuc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
PHÚ KHÁNH

Số: 199-V QB/UB

*Cấp định trường và do
UBND thành phố chuyên*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Nha Trang, ngày 22 tháng 11 năm 1980

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quản lý nhà đất của những cá nhân làm việc trong bộ máy chế độ cũ thuộc diện xử lý theo chính sách.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ KHÁNH

— Căn cứ điều 43 — điều 44 — mục 1 chương 3 của luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp do Quốc hội nước Việt Nam dân Chủ cộng hòa ban hành ngày 27 tháng 10 năm 1962.

— Căn cứ quyết định số 305-CP ngày 17 tháng 11 năm 1977 của Hội đồng Chính phủ bổ sung quyết định số 111-CP ngày 14 tháng 4 năm 1977 của Hội đồng Chính phủ ban hành chính sách quản lý và cải tạo xã hội chủ nghĩa về nhà đất ở đô thị các tỉnh phía Nam và thông tư số 410-TTg ngày 17 tháng 11 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn thực hiện chính sách ấy.

— Xét hồ sơ về quá trình hoạt động trong bộ máy chế độ cũ và về nguồn gốc, chất lượng, diện tích, vị trí nhà đất của:

NGUYỄN MINH PHÚC

Nguyên là: — Trưởng phòng phân tỉnh báo số 2
— Thiếu tá trưởng ty an ninh quân đội

Có vợ là: **Ngô thị Lương hiện ở 24 Quang Trung — Vạn Thạnh — Nha Trang**

— Xét đề nghị của ông Chủ tịch Ủy ban nhân dân: **Thành phố Nha Trang**
ngày 22 tháng 11 năm 1980 và của các ông Trưởng ban cải tạo CTNTD tỉnh, Trưởng ty QLNB và CTCC.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay **Trung tâm** **biên số nhà sau đây**
— 24 Quang Trung — Phường Vạn Thạnh — Thành phố Nha Trang — Tỉnh Phú Khánh
(không xử lý phần nhà đất đã có quyết định cải tạo cho thuê) —

Của: **Nguyễn Minh Phúc**

Nguyên là: — Trưởng phòng phân tỉnh báo số 2
— Thiếu tá trưởng ty an ninh quân đội

- Điều 2:** — Không công nhận bất cứ hình thức chuyển quyền sở hữu và chuyển quyền quản lý nào từ sau ngày giải phóng đối với biên số nhà, đất ghi ở điều 1.
- Cơ quan QLND và CTCC **Tỉnh Phú Khánh** chịu trách nhiệm thu hồi toàn bộ giấy tờ thuộc biên số nhà đất xử lý.
- Điều 3:** — Giao Ủy ban nhân dân **Thị xã Phatrang** chủ trì có sự tham gia của cơ quan QLND và CTCC tỉnh, cơ quan tài chính tỉnh, Ủy ban nhân dân: **Phước Văn Thịnh** và các cơ quan hữu quan khác tổ chức hội đồng kiểm kê và quản lý theo chức năng đối với nhà đất ghi ở điều 1 quyết định này và giải quyết các vấn đề cụ thể về chính sách.
- Điều 4:** — Trong thời gian **Đã hết** ngày, tính từ ngày ký quyết định này, tất cả những người hiện đang ở trong nhà **ở 27**, **Quang Trung - Phatrang** phải di chuyển đến nơi ở mới theo thông báo của cơ quan có trách nhiệm.
- Điều 5:** — Các ông: Chánh văn phòng UBND tỉnh, chủ tịch UBND **Thị xã Phatrang** và **Phước Văn Thịnh** Trưởng ban cải tạo CTNTD tỉnh, Trưởng ty quản lý nhà đất và công trình công cộng, Trưởng ty tài chính, Trưởng ty công an, Thu trưởng các cơ quan liên quan và **ở điều 1 của quyết định**.

chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

NƠI NHẬN

- Các nơi ghi ở điều 5 để «thi hành»
- Phòng pháp chế để «biết»
- A 1 để «theo dõi»
- Lưu **Chi cục CTNTD** để «theo dõi»

T.M Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Khánh
CHỦ TỊCH



CAO SƠN TÂN

CY KHI KHAI GIẢ SỬ

Họ, tên người chồng	: NGUYỄN VĂN HẢI
Quốc tịch	: Việt Nam
Người chồng làm nghề gì và trú quán (làng, huyện, tỉnh nào)	: Trú tại xã Vạn, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa
Người chồng sinh ngày tháng năm nào, sinh ở đâu	: Sinh ngày hai mươi tám tháng tư năm một nghìn chín trăm ba mươi, tại làng Ngạc Hải, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.
Họ, tên, quốc tịch ông thân người chồng	: NGUYỄN VĂN HẢI Việt - Nam
Ông thân người chồng mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề nghiệp, sinh quán và trú quán	: 40 tuổi, còn sống, chưa bao giờ tại làng Ngạc Hải, xã Vạn, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.
Họ, tên quốc tịch bà mẹ người chồng	: BÀ NGUYỄN HẢI Việt Nam
Bà mẹ người chồng mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề nghiệp, sinh quán và trú quán	: 40 tuổi, còn sống, nội trợ, làng Ngạc Hải, xã Vạn, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.
Họ, tên người vợ	: BÀ NGUYỄN HẢI
Quốc tịch	: Việt Nam
Người vợ làm nghề gì và trú quán (làng, huyện, tỉnh nào)	: Nữ Y tá, Bệnh viện Vạn Ninh
Người vợ, sinh ngày, tháng năm nào, sinh ở đâu	: Sinh ngày hai mươi tám tháng tư năm một nghìn chín trăm ba mươi, tại làng Trung ương, xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.
Họ, tên, quốc tịch, ông thân người vợ	: NGUYỄN VĂN HẢI

Công thân người vợ này tuổi, : 61 tuổi, còn sống, làm nông
sống hay chết rồi, nghề : canh tại làng Trung đông
nghề, sanh quán, trú quán : H. Vạn Bình, Khánh Hòa

Họ tên quốc tịch bà mẹ người : NGUYỄN VĂN LỢI
vợ

Bà mẹ người vợ này tuổi, sống : 52 tuổi, sanh tại làng Trung
hay chết rồi, nghề nghiệp, : H. Vạn Bình (Khánh Hòa)
sanh quán và trú quán

Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp :
sanh quán và trú quán người :
lên chứng thứ nhất (nếu cha :
mẹ đối bên có đứng vào giấy :
khai này, thì không cần :
người chứng, nên khoảng này :
để trống)

Họ tên tuổi, nghề nghiệp :
sanh và trú quán người làm :
chứng thứ nhì (nếu cha mẹ đối :
bên có đứng vào giấy khai này :
thì không cần người chứng, :
nên khoảng này để trống)

Chức ngày, tháng, năm nào : HAI MƯƠI MỘT THÁNG MƯỜI VỐT NĂM
(viết toàn chữ và chừa thêm : MỘT NGÀN CHÍN TRĂM NĂM MƯỜI LĂM
chữ số) : (21-11-1952)

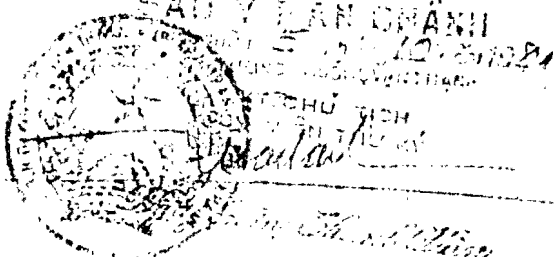
Chức làm vợ chánh, vợ lẽ :
hay vợ thứ : VỢ CHÁNH

Giấy này làm tại Trung đông, ngày 21 tháng 11 năm 1952

Công thân người chồng	Công thân người vợ	Bà mẹ người chồng	Bà mẹ người vợ
NGUYỄN VĂN TIỂU	NGO THI	LÊ THỊ NGU	NGUYỄN VĂN LỢI
Ta ký tên	Ta ký tên	Ta ký tên	Ta ký tên
Người chồng	Người vợ		Ta ký
NGUYỄN VĂN TIỂU	NGO THI LƯƠNG		Ta ký và đóng dấu
Người làm chứng thứ nhất	Người làm chứng thứ nhì		

SỞ Y DƯỢC KHÁNH HÒA

UBND. PHƯỜNG AN THANH
SỞ Y DƯỢC KHÁNH HÒA



FROM: NGO TH HOA



TO: Family of Vietnamese
Political Prisoners.

NOV 18 1988

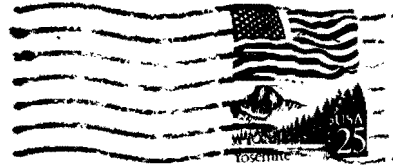
Associations

Box. 543 S

Arlington

VA A 22205

SEP 05 1989



10: Bã Thúc Minh Thu
P.O. Box. 5435
ARLINGTON.
VA. 22205-0635

SEP 05 1989

FROM: HOA THI NGO